

Bản án số: 16/2022/HS-ST

Ngày: 14/4/2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM YÊN, TỈNH TUYÊN QUANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Ma Thị Tuyết Mai.

*Các hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Hoàng Huy Phúc

2. Ông Hà Quang Thịnh

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Hồng Hạnh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên tham gia phiên tòa:** Ông Ma Công Liêu - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 4 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2022/TLST-HS, ngày 23 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2022/QĐXXST-HS, ngày 31 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

**Nguyễn Thị Phương T**, sinh ngày 08/11/2000 tại huyện H, tỉnh T; nơi cư trú: Thôn 4 T, xã T, huyện H, tỉnh T; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; bố đẻ: Ông Nguyễn Văn Đ (đã chết); mẹ đẻ: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1978; chồng: Lê Xuân H, sinh năm 1990, con: Có 01 con, sinh năm 2017; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 09/QĐ-XPHC, ngày 29/12/2021 bị Công an thị trấn Tân Yên, huyện Hàm Yên xử phạt 750.000 đồng về hành vi đánh nhau (đã chấp hành xong ngày 18/01/2022).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/12/2021 đến nay (có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 26/12/2021, Nguyễn Thị Phương T đi xe bus từ Trung tâm Y tế huyện Hàm Yên đến thành phố Tuyên Quang với mục đích tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đến bến xe khách Tuyên Quang, T xuống xe đi bộ thì gặp một người đàn ông không quen biết nhìn giống người nghiện ma túy, T hỏi và mua của người đàn ông đó được 02 túi nilon màu trắng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy dạng đá, loại Methamphetamine với số tiền 1.000.000 đồng, sau đó T đi xe khách về nhà tại thôn 4 T, xã T, huyện H. Khi về đến nhà, T lấy 01 gói ma túy ra sử dụng hết bằng hình thức đốt hít vào cơ thể, gói ma túy còn lại T giấu vào túi quần bên phải đang mặc rồi đi

xe bus lên Trung tâm Y tế huyện Hàm Yên điều trị chấn thương do tai nạn. Khoảng 23 giờ cùng ngày, T đem theo gói ma túy trên đi nhờ xe của một người đàn ông không quen biết đến nhà nghỉ C (thuộc tổ dân phố T, thị trấn T, huyện H) chơi, khi vào phòng 101 của nhà nghỉ thì thấy Vũ Huy H (sinh năm 1996; trú tại tổ dân phố T, thị trấn T), Nguyễn Bích H (sinh năm 1999; trú tại thôn 1 V, xã T, huyện H) đang ngồi nói chuyện với nhau nên vào cùng nói chuyện, sau có Đỗ Văn N (sinh năm 1994; trú tại thôn 2 T, xã Y, huyện H) đến. Hồi 23 giờ 15 phút cùng ngày, tổ công tác Công an huyện Hàm Yên đến kiểm tra, T đã tự nguyện giao nộp gói ma túy trên và khai nhận mục đích mua về để sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, niêm phong số ma túy trên để giám định theo quy định.

Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy đối với Nguyễn Thị Phương T, kết quả (+) dương tính với chất ma túy.

Tại kết luận giám định số 75/GĐKTHS, ngày 03/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận: Vật chứng thu giữ của Nguyễn Thị Phương T là chất ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,279g (không phẩy hai bảy chín gam).

Tại Cáo trạng số 17/CT-VKSHY, ngày 21/3/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang đã truy tố Nguyễn Thị Phương T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo theo tội danh, điều luật và đề nghị:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Phương T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Phương T từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung.

- Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa ma túy loại Methamphetamine.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị HĐXX xem xét trách nhiệm chịu án phí HSST và tuyên quyền kháng cáo của bị cáo theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

*[1] Về việc xem xét hành vi của Nguyễn Thị Phương T*

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Phương T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo khai nhận vì là đối tượng nghiện ma túy nên ngày 26/12/2021 bị cáo đã mua 02 gói ma túy của một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ với giá 1.000.000đ (Một triệu đồng) mục đích để sử dụng. Bị cáo đã sử dụng 01 gói, còn 01 gói bị cáo tàng trữ trái phép trên người khi Công an huyện Hàm Yên kiểm tra bị cáo đã tự nguyện giao nộp.

Ngoài lời khai nhận của bị cáo, hành vi phạm tội của Nguyễn Thị Phương T còn được chứng minh bằng toàn bộ những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Mẫu vật gửi giám định là chất ma túy, loại methamphetamine, khối lượng 0,279g (không phải hai bảy chín gam).

Như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Hồi 23 giờ 15 phút ngày 26/12/2021, tại phòng 101 của Nhà nghỉ C (thuộc tổ dân phố T, thị trấn T, huyện H, tỉnh T), Nguyễn Thị Phương T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,279g (không phải hai bảy chín gam) Methamphetamine, mục đích để sử dụng.

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, trực tiếp xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý về chất ma túy của nhà nước; bị cáo có nhân thân xấu (đã bị xử phạt về hành vi đánh nhau). Vì vậy, cần phải có mức án tương xứng với nhân thân, hành vi, mức độ phạm tội của bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung.

Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị Phương T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, khi quyết định hình phạt cần áp dụng cho bị cáo.

Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, không có tài sản gì có giá trị, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, không có mục đích vụ lợi. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

*[2] Về việc xem xét tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử.*

Quá trình điều tra, truy tố các Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm do Luật định. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, giải quyết vụ án đúng theo trình tự, thủ tục được thể hiện thông qua việc ghi chép, lập biên bản các hoạt động tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, thực hiện việc xét hỏi, tranh tụng đúng quy định tại các Điều 289, 306, 315, 320, 321, 322 của Bộ luật tố tụng hình sự.

*[3] Về vật chứng, án phí, quyền kháng cáo và các vấn đề khác.*

Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo Nguyễn Thị Phương T 01 gói nhỏ bên trong có chứa 0,279g (không phải hai bảy chín gam) Methamphetamine, sau khi đã lấy đi giám định số còn lại được niêm phong trong phong bì là vật chứng của vụ án thuộc loại nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Về các vấn đề khác: Đối với người đàn ông đã bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Thị Phương T vào ngày 26/12/2021 tại bến xe khách Tuyên Quang, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Yên không có căn cứ để xử lý nên HĐXX không xem xét; đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Thị Phương T vào ngày 26/12/2021, Công an huyện Hàm Yên đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính nên HĐXX không xem xét; đối với các đối tượng Vũ Huy H, Nguyễn Bích H

và Đỗ Văn N cơ quan điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội của Nguyễn Thị Phương T nên HĐXX cũng không xem xét.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các Điều 106, 136, 331 và 333 Bộ Luật tố tụng hình sự; điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Quốc hội.

- *Tuyên bố:* Bị cáo Nguyễn Thị Phương T phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

#### **1. Về hình phạt:**

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Phương T 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (27/12/2021).

#### **2. Về vật chứng:**

Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong bên trong có chứa ma túy, loại Methamphetamine (tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 23/3/2022 giữa Công an huyện Hàm Yên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Yên).

#### **3. Về án phí và quyền kháng cáo:**

Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án./.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Trại tạm giam Công an tỉnh TQ;
- VKSND huyện Hàm Yên;
- Công an huyện Hàm Yên;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện Hàm Yên;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Ma Thị Tuyết Mai**